

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-PT
Ngày 26/5/2023
“*V/v Tranh chấp người trực tiếp nuôi
con sau ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

-Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các thẩm phán:- Ông Nguyễn Trung Thông.

- Bà Hoàng Thị Hải Hương.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Thìn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/5/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2022/TLPT-HNGĐ ngày 28/02/2023, về việc “*Tranh chấp người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Do bản án sơ thẩm số 116/2022/HNGĐ-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐ-PT ngày 22/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐ-PT ngày 07/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/QĐ-PT ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh B, giữa các đương sự:

+ ***Nguyên đơn:*** Chị Lê Thị H, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn Quảng Bình, xã Nghĩa Thắng, huyện Đák R’Lấp, tỉnh Đắc Nông (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị H: Luật sư Đồng Duy Chấn thuộc văn phòng Luật sư Đồng Tâm- Đoàn luật sư tỉnh B (Có mặt)

+ ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn Thuận, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh B. (Có mặt).

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tình, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Biệt thự E1, khu A10, KĐT Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh T:*

1. Luật sư Nguyễn Bằng Giang thuộc công ty Luật TNHH Quang Huy và cộng sự thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

2. Luật sư Nguyễn Thị Kim Lan thuộc công ty Luật TNHH Quang Huy và cộng sự thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

3. Luật sư Lê Thị Oanh thuộc công ty Luật TNHH Quang Huy và cộng sự thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt).

* *Người kháng cáo:* Anh Nguyễn Văn T - là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/7/2022 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:*

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn T năm 2010. Trước khi đăng ký kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông. Quá trình chung sống chị và anh T có 2 con chung là Nguyễn Tấn Phát sinh ngày 05/11/2011 và Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 26/10/2013. Trong quá trình chung sống do thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị đã có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp giải quyết ly hôn cho chị và anh T. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự tự nguyện của các đương sự số 24/2020/QĐST- HNGĐ ngày 17/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã có quyết định công nhận cho chị và anh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị được trực tiếp nuôi Nguyễn Gia Huy sinh ngày 26/10/2013, còn anh T nuôi Nguyễn Tấn Phát sinh ngày 05/11/2011. Từ khi chị ly hôn anh T chị vẫn ở vậy nuôi con và không kết hôn với ai. Sau khi ly hôn, anh T cùng cháu Phát chuyển về quê anh T ở tại xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh B làm ăn sinh sống tại đó. Đến năm 2021 anh T đã kết hôn với người khác và đã sinh con, chính vì thế nên việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung của chị và anh T đối với cháu Nguyễn Tấn Phát cũng bị hạn chế và gặp nhiều khó khăn hơn. Ngày 20/6/2022 chị có xin đón cháu Phát vào chơi với chị và với e Huy, được sự đồng ý của anh T và gia đình bên nội cho cháu Phát vào chơi. Sau khi cháu Phát vào chơi ở với chị và em trai là Nguyễn Gia Huy thì cháu Phát có nói là không muốn ra ở với bố và mẹ kế và nguyện vọng là ở với chị và em trai (là Huy) để hàng ngày có anh có em. Trước nguyện vọng của con chị như vậy, chị cũng thương và muốn bù đắp những gì thiếu thốn cho cháu Phát để cháu được phát triển tốt. Nay chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh B giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi con là Nguyễn Tấn Phát, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con bởi vì hiện nay chị có nơi ăn ở ổn định, nhà riêng và có việc làm chính

đáng, thu nhập bình quân mỗi tháng từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đ do vậy chị đảm bảo nuôi các con chị phát triển tốt.

Tại bản tự khai, quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Anh và chị H kết hôn tháng 09/2010. Sau khi kết hôn anh và chị H cùng sống ở thôn Quảng Bình, xã Nghĩa Thắng, huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông. Vợ chồng có 2 con chung là Nguyễn Tấn Phát sinh ngày 05/11/2011 và Nguyễn Gia Huy sinh ngày 26/10/2013. Tuy nhiên trong quá trình chung sống anh và chị H không hợp nhau đã xảy ra mâu thuẫn. Do vậy ngày 17/3/2020 Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông đã có quyết định số 24/2020 quyết định công nhận thỏa thuận anh và chị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Theo thỏa thuận anh trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Tấn Phát, chị H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Gia Huy. Sau khi anh và chị H có quyết định ly hôn, anh đã đưa cháu Phát về quê ở thôn Thuận, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh B sinh sống. Đến tháng 11/2020 anh có kết hôn với chị Đào Thị Xuân và có 01 con chung. Mặc dù, kết hôn có con chung với chị Xuân và 01 con riêng của chị Xuân nhưng trong quá trình chung sống anh và chị Xuân vẫn luôn quan tâm nuôi dạy, chăm sóc cháu Phát chu đáo về mọi mặt nên cháu Phát hiện phát triển bình thường không ảnh hưởng gì đến việc học hành, vui chơi cũng như về thể chất tinh thần của cháu Phát.

Ngày 13/6/2022 bà Nguyễn Thị Phương Linh là mẹ đẻ của chị H và chị Lê Thị Lệ Hằng là em gái chị H có ra gặp anh và đặt vấn đề cho cháu Phát vào nhà chị H chơi 15 ngày thì về. Anh tin lời bà Linh và em gái chị H nên đã đồng ý cho cháu Phát đi chơi về thăm mẹ và em trai của cháu Phát là cháu Nguyễn Gia Huy. Sau 15 ngày anh không thấy bà Linh và chị Hằng, chị H trả cháu Phát nên anh đã điện thoại và yêu cầu đưa cháu Phát ra cho anh. Sau nhiều lần gọi nhưng không đưa cháu phát về cho anh nên ngày 08/8/2022 anh có vào nhà chị H tìm gặp cháu Phát thì anh có thống nhất với cháu Phát hôm sau sẽ cùng anh về Tân Thanh. Hôm sau, anh trở lại để đón cháu Phát thì chị H đưa cháu Phát đi đâu, không đưa cháu Phát cho anh. Do vậy, anh cũng không đón được cháu Phát về nhà. Sau đó chị H có đơn khởi kiện gửi đến Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Tấn Phát và chị H có đưa ra một số lý do là anh đã lập gia đình mới, có con chung, thường xuyên đi làm từ sáng sớm đến khuya mới về nên không có thời gian chăm sóc cháu Phát, gây ảnh hưởng đến phát triển tâm sinh lý của cháu Phát. Nay anh không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị H và đề nghị Tòa án buộc chị H giao cháu Phát cho anh chăm sóc, nuôi dưỡng theo quyết định số 24/2020 ngày 17/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông và bác đơn khởi kiện của chị Lê Thị H ghi ngày 21/7/2022 vì hiện tại anh có đủ điều kiện kinh tế để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phát. Về kinh tế hiện anh đang quản lý, sử dụng 1000m² đất thổ cư, 01

nhà ở riêng 3 tầng, phương tiện đi lại có xe ô tô. Bình quân thu nhập hàng tháng từ 30.000.000đồng đến 50.000.000đ. Anh đề nghị Tòa án xem xét với yêu cầu của anh.

Với nội dung trên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 116/2022/HNGĐ-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã xử:

Áp dụng các Điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, 228, Điều 271, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cho chị Lê Thị H nuôi con Nguyễn Tấn Phát, sinh ngày 05/11/2011. Sau khi cháu Nguyễn Tấn Phát được giao cho chị H nuôi dưỡng, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 06/01/2023, bị đơn là anh Nguyễn Văn T kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm. Nội dung kháng cáo: Đề nghị Tòa cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ nội dung vụ án. Lý do kháng cáo: Anh không đồng ý quyết định của Hội đồng xét xử, trái quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh trong việc chăm sóc con.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn, không rút đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Bị đơn là anh Nguyễn Văn T và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh T thống nhất trình bày: Anh không đồng ý với toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm vì lý do Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng anh nuôi con không tốt so với chị H, anh thường xuyên đi sớm về muộn, thường xuyên rượu chè là hoàn toàn bịa đặt, xúc phạm danh dự của anh T. Điều kiện của anh rất tốt, anh ở cùng với bố mẹ, nếu bận thì có sự hỗ trợ của bố mẹ anh trong việc chăm sóc, đưa đón các cháu con, thu nhập của anh từ 40-50 triệu/1 tháng, vợ hiện tại của anh là giáo viên, không hề có sự xảy ra mâu thuẫn giữa mẹ kế và con chồng. Chị H đã vi phạm pháp luật về hôn nhân, cản trở việc thăm nom con của anh T, vi phạm thỏa thuận tại Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, bác đơn khởi kiện của chị H.

- Nguyên đơn là chị Lê Thị H và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị H thống nhất trình bày: Chị không đồng ý với nội dung kháng cáo của anh T. Cháu Phát vẫn tha thiết có nguyện vọng được ở với chị, cháu nói nếu cứ bắt cháu ở với bố thì cháu sẽ bỏ nhà đi. Khi cháu Phát ở với chị việc học tập, sinh

hoạt của cháu Phát rất tốt. Trên cơ sở xem xét nguyện vọng của cháu, đảm bảo sự phát triển tốt nhất cho cháu Phát, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị. Không có việc chị cản trở anh T thăm gặp và chăm sóc con như anh T trình bày, anh T là người chặn liên lạc với chị. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đảm bảo đúng quy định pháp luật; về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn, chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 116 ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh B. Giao cháu Nguyễn T Phát cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phát đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 10/9/2010 tại UBND xã Nghĩa Thắng, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắk Nông. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn và cả hai cùng đồng ý ly hôn. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự tự nguyện của các đương sự số 24/2020/QĐST- HNGĐ ngày 17/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã có quyết định công nhận cho chị và anh T thuận tình ly hôn. Các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị. Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung là Nguyễn Tấn Phát, sinh ngày 05/11/2011 và cháu Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 26/10/2013. Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự anh T, chị H thỏa thuận mỗi người nuôi một con. Sau đó, chị H làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, đề nghị giao cho chị được nuôi cháu Phát. Bản án sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H giao cháu Phát cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh T kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm, đề nghị bác đơn khởi kiện của chị H.

[3]. Xét kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm của anh Nguyễn Văn T. Hội đồng xét xử thấy:

Chị Lê Thị H, anh Nguyễn Văn T đều có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Tấn Phát, nguyện vọng của anh chị là chính đáng và xét thấy điều kiện về kinh tế để nuôi cháu Phát thì chị H và anh T đều có đủ điều kiện để nuôi cháu Phát phát triển tốt. Hiện tại, sau khi cháu Phát vào chơi và sinh sống cùng với chị H và em trai là Nguyễn Gia Huy thì cháu Phát có nguyện vọng tha thiết ở với chị H và em trai, không muốn quay về chung sống với bố là anh T và dì nữa (vợ anh T). Chị H thấy nguyện vọng của cháu Phát là phù hợp, cũng muốn cháu Phát ở với chị để chị có điều kiện chăm sóc cháu Phát phát triển tốt hơn nên chị H đã có đơn khởi kiện xin thay đổi nuôi con. Xét thấy, hiện nay cháu Phát đang sinh sống ở với chị H phát triển tốt về thể chất và tinh thần, hiện cháu đang theo học tại lớp 6A1 từ ngày 05/9/2022 đến nay tại trường trung học cơ sở Trần Quốc Toàn thuộc huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông. Về điều kiện của chị H, sau khi ly hôn chị H chưa kết hôn với ai, có điều kiện kinh tế, thu nhập hàng tháng ổn định nên chị H có nhiều điều kiện để chăm sóc cháu Phát và cháu Huy. Cũng tại biên bản lấy lời khai của cháu Phát ngày 01/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang và biên bản lấy lời khai của cháu Phát ngày 01/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông thì cháu Phát đều khai: “Cháu không muốn ở với bố là anh T và nguyện vọng tha thiết ở với mẹ là chị H vì bố thường xuyên đi làm sớm về khuya, hay nhậu nhẹt, có lúc chửi mắng cháu, hơn nữa lại ở với mẹ kể nên sự quan tâm chăm sóc không được chu đáo nên ảnh hưởng đến việc học hành, phát triển của cháu”.

Tại cấp phúc thẩm Hội đồng xét xử tiếp tục nhận được đơn đề nghị của cháu Nguyễn Tấn Phát có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm và nhà trường về việc cháu tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho cháu được ở với mẹ và em trai chứ cháu nhất quyết không về ở với bố và mẹ kế. Nếu bố cứ bắt cháu về thì cháu cũng không về ở với bố. Cô giáo chủ nhiệm và nhà trường nơi cháu đang học cũng xác nhận đồng ý giúp đỡ cho cháu Phát.

Xét thấy điều kiện của chị H thì thấy chị H có đầy đủ điều kiện về mọi mặt vật chất và tinh thần và cũng đáp ứng được nguyện vọng của cháu Phát, từ khi sinh ra đến khi bố mẹ ly hôn cháu Phát đều sinh sống và học tập tại Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông đã quen với môi trường sống, quen thầy cô bạn bè, sau khi bố mẹ ly hôn cháu theo ra ở với bố tại B nhưng cháu thấy không phù hợp và tha thiết có nguyện vọng được ở với mẹ tại tỉnh Đăk Nông là môi trường cháu sinh ra và lớn lên từ nhỏ.

Tại điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định: “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn khi có 1 trong các căn cứ sau đây:

b, Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.”

Tại khoản 3 Điều 84 cũng quy định là: “Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên”.

Trong trường hợp này, anh T vẫn đủ điều kiện về kinh tế trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phát. Nhưng trên cơ sở biên bản xác minh với địa phương và hội liên hiệp phụ nữ huyện Lạng Giang cùng với nguyện vọng của chị Lê Thị H (mẹ cháu Phát), nguyện vọng tha thiết của cháu Phát, xác nhận của cô giáo chủ nhiệm nơi cháu Phát đang học tập và cũng để đảm bảo ổn định cuộc sống của cháu Phát hiện tại không bị xáo trộn, ổn định về mặt tư tưởng, tinh thần, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao cho chị Lê Thị H nuôi con Nguyễn Tấn Phát là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, đảm bảo cho cháu Phát được chăm sóc, giáo dục tốt nhất và phù hợp nguyện vọng của cháu Phát, phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ nhận định phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm của anh Nguyễn Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Giao cháu Nguyễn Tấn Phát, sinh ngày 05/11/2011 cho chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Phát đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị. Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của anh Nguyễn Văn T không được chấp nhận nên anh T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 29 Nghị quyết 326/UBTVQH.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng các Điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, 228, Điều 271, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cho chị Lê Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tấn Phát, sinh ngày 05/11/2011 cho đến khi cháu Phát đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp tại biên lai số 0000994 ngày 09/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận anh T đã thi hành xong án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày kết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- TAND huyện Lạng Giang;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Công thông tin điện tử TAND tối cao.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Thông Hoàng Thị Hải Hương

Trần Thị Hà

